

Số: **01** / QĐ- LĐLĐ

Bến Tre, ngày **28** tháng 5 năm 2013

QUY ĐỊNH

Khen thưởng của tổ chức Công đoàn tỉnh Bến Tre

Căn cứ quyết định 777/QĐ/TLĐ-ngày 26/5/2004 của Đoàn chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc ban hành Quy chế Khen thưởng của Tổ chức Công đoàn và hướng dẫn số 649/HD-TLĐ ngày 24/4/2011 hướng dẫn của Đoàn chủ tịch TLĐ về thực hiện quy chế khen thưởng của tổ chức Công đoàn.

Thực hiện Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ, quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

Căn cứ tình hình xét khen thưởng của các cấp công đoàn tỉnh nhà trong thời gian qua; để đáp ứng yêu cầu công tác thi đua khen thưởng của tổ chức công đoàn trong tình hình mới hiện nay theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng. Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh ban hành quy định khen thưởng trong hệ thống công đoàn tỉnh nhà như sau:

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Quy định về đối tượng, phạm vi, nguyên tắc, danh hiệu và tiêu chuẩn danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của tổ chức Công đoàn tỉnh Bến Tre; tiêu chuẩn danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của Nhà nước áp dụng đối với cá nhân, tập thể thuộc hệ thống Công đoàn gồm: Liên đoàn lao động các huyện, thành phố, các Công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức, Công đoàn Các khu công nghiệp (sau đây gọi chung là công đoàn cấp trên cơ sở).

Điều 2. Quy định này áp dụng với tất cả đoàn viên công đoàn, cán bộ, công nhân viên chức lao động và tổ chức Công đoàn các cấp; và người có công xây dựng tổ chức Công đoàn tỉnh Bến Tre.

Điều 3. Nguyên tắc khen thưởng của tổ chức Công đoàn:

- Chính xác, công khai, công bằng, kịp thời;
- Mỗi hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một cá nhân hoặc tập thể;
- Bảo đảm thống nhất giữa tính chất, hình thức và đối tượng khen thưởng;

- Kết hợp chặt chẽ động viên tinh thần với khuyến khích bằng lợi ích vật chất;

- Trong một năm công tác, một cá nhân có thể được nhiều cấp ra quyết định khen thưởng với các hình thức khác nhau, nhưng trong một cấp Công đoàn quyết định khen thưởng khi đã được khen toàn diện sẽ không được khen chuyên đề (Công tác Nữ Công, công tác kiểm tra) hàng năm và ngược lại (trừ khen thưởng vào sơ kết, tổng kết chuyên đề theo đợt, theo giai đoạn).

Điều 4. Đăng ký thi đua.

Theo nguyên tắc có đăng ký mới xét, không đăng ký không xét (trừ xét khen đột xuất)

- Hàng năm các Công đoàn cấp trên cơ sở đăng ký thi đua Công đoàn về LĐLĐ tỉnh trước ngày 20/02 hàng năm. Đăng ký thi đua của Chính quyền sau hội CBCC, Đại hội CNVC, Hội nghị người lao động.

- Liên đoàn Lao động tỉnh gửi bảng đăng ký thi đua (theo mẫu số 12) về Tổng Liên đoàn trước ngày 01/3 hàng năm.

Điều 5. Danh hiệu thi đua.

1.1 Danh hiệu thi đua đối với cá nhân có:

- Cán bộ công đoàn xuất sắc.
- Đoàn viên công đoàn xuất sắc.

1.2 Danh hiệu thi đua đối với tập thể có:

- Công đoàn cơ sở vững mạnh xuất sắc, đơn vị dẫn đầu, đơn vị xuất sắc;
- Tổ công đoàn, tổ nghiệp đoàn, công đoàn bộ phận, nghiệp đoàn bộ phận xuất sắc.

Điều 6. Các hình thức khen thưởng.

a) Cờ Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

b) Bằng khen của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn.

c) Bằng lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn.

d) Cờ của thi đua của Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh.

đ) Bằng khen của Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh,

e) Giấy khen của Liên đoàn Lao động huyện- thành phố, Công đoàn ngành địa phương và cấp tương đương; của BCH CĐCS.

Hàng năm Tổng Liên đoàn tặng kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn”.

CHƯƠNG II
KHEN THƯỞNG CỦA TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN
TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 7. Tiêu chuẩn danh hiệu cán bộ - đoàn viên công đoàn xuất sắc.

+ Danh hiệu đoàn viên công đoàn xuất sắc được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

Thực hiện xuất sắc các nhiệm vụ của người đoàn viên quy định tại Điều 4 (điều lệ Công đoàn Việt Nam) đó là:

1. Thực hiện tốt nghĩa vụ công dân, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.
2. Thực hiện các nghị quyết của Công đoàn, tham gia các hoạt động và sinh hoạt công đoàn, đóng đoàn phí, tuyên truyền phát triển đoàn viên, xây dựng tổ chức công đoàn.
3. Không ngừng học tập nâng cao trình độ chính trị, văn hoá, chuyên môn, tay nghề; rèn luyện phẩm chất giai cấp công nhân; sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật.
4. Giúp đỡ đồng nghiệp nâng cao trình độ nghề nghiệp, lao động có hiệu quả và tổ chức tốt cuộc sống; đoàn kết giúp đỡ nhau bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của CNVCLĐ và của tổ chức Công đoàn.
5. Đạt danh hiệu lao động tiên tiến trở lên.

+ Danh hiệu cán bộ công đoàn xuất sắc cho các cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

Ngoài 05 tiêu chuẩn như đoàn viên công đoàn xuất sắc phải đạt thêm 02 tiêu chuẩn sau:

1. Có giải pháp phù hợp với đơn vị, góp phần đổi mới nội dung, phương thức hoạt động và xây dựng tổ chức công đoàn.
2. Công đoàn cơ sở hoặc công đoàn cấp trên cơ sở nơi cán bộ công tác phải đạt vững mạnh.

Điều 8. Tiêu chuẩn danh hiệu Tổ công đoàn, tổ nghiệp đoàn, công đoàn bộ phận, nghiệp đoàn bộ phận xuất sắc.

Danh hiệu Tổ công đoàn, Tổ nghiệp đoàn, Công đoàn bộ phận, Nghiệp đoàn bộ phận xuất sắc được xét tặng cho các tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Giữ vững sinh hoạt, nội bộ đoàn kết, giúp nhau khi gặp khó khăn; không có đoàn viên vi phạm pháp luật, thực hiện tốt chế độ chính sách của Nhà nước, các quy định của đơn vị, cơ quan.
2. Thực hiện tốt chức năng bảo vệ quyền lợi, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động.

3. Tập thể đạt tập thể lao động tiên tiến trở lên (đối với doanh nghiệp nhà nước và cơ quan hành chính sự nghiệp)

Điều 9. Tiêu chuẩn danh hiệu Công đoàn cơ sở, Nghiệp đoàn đạt vững mạnh xuất sắc.

Danh hiệu công đoàn cơ sở kể cả công đoàn cơ sở thành viên và nghiệp đoàn vững mạnh, xuất sắc phải:

- Đạt kết quả chấm điểm theo hướng dẫn của LĐLĐ tỉnh về chấm điểm công đoàn cơ sở vững mạnh hàng năm.

- Đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến trở lên (đối với doanh nghiệp nhà nước và cơ quan hành chính sự nghiệp).

+ Công đoàn cấp trên cơ sở đạt vững mạnh xuất sắc.

Theo hướng dẫn phân hạng chấm điểm công đoàn cấp trên cơ sở hàng năm của LĐLĐ tỉnh.

CHƯƠNG III HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

Điều 10. Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

Tiêu chuẩn cờ thi đua của Tổng Liên đoàn quy định tại Điều 9 của Quy chế được hướng dẫn như sau:

Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn, khen thưởng cho các tập thể đạt được thành tích xuất sắc sau khi kết thúc thực hiện nhiệm vụ kế hoạch hàng năm (Cờ toàn diện); lập được thành tích xuất sắc trong một đợt thi đua, một chuyên đề công tác do Tổng Liên đoàn phát động (Cờ chuyên đề); lập được thành tích xuất sắc đột xuất (trong hoàn cảnh không dự báo trước, diễn ra ngoài dự kiến kế hoạch công việc bình thường mà tập thể đó phải đảm nhận).

1. Cờ toàn diện của Tổng Liên đoàn xét tặng hàng năm cho công đoàn cơ sở đạt tiêu chuẩn quy định tại điểm 1 Điều 9 của Quy chế gồm:

Những tập thể dẫn đầu khối, cụm thi đua công đoàn cơ sở và được lựa chọn trong số những công đoàn cơ sở đã được tặng cờ thi đua của Liên đoàn lao động tỉnh, thành phố; Công đoàn ngành Trung ương.

2. Cờ toàn diện của Tổng Liên đoàn xét tặng hàng năm cho công đoàn cấp trên cơ sở thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố; Công đoàn ngành Trung ương đạt tiêu chuẩn sau:

Là tập thể đạt thành tích xuất sắc dẫn đầu các cụm, khối thi đua công đoàn cấp trên cơ sở thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, công đoàn ngành Trung ương và được lựa chọn trong số những công đoàn cấp trên cơ sở được tặng cờ thi đua của Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố; Công đoàn ngành Trung ương.

Điều 11. Cờ thi đua của Liên đoàn lao động tỉnh.

- Tặng cho tập thể đạt thành tích xuất sắc, tiêu biểu dẫn đầu các phong trào thi đua của Liên đoàn Lao động huyện, thành phố; Công đoàn ngành hằng năm và sau một nhiệm kỳ đại hội;

- Có thành tích đặc biệt xuất sắc trong phong trào thi đua hoặc chuyên đề hoạt động công đoàn của Liên đoàn Lao động huyện, thành phố; Công đoàn ngành đã được tặng bằng khen của Liên đoàn Lao động tỉnh.

- Tặng công đoàn cơ sở đạt vững mạnh xuất sắc tiêu biểu 4 năm liên tục, là mô hình tiêu biểu phong trào thi đua của Liên đoàn Lao động tỉnh.

- Có thành tích đặc biệt xuất sắc, tiêu biểu dẫn đầu phong trào thi đua theo chuyên đề của Liên đoàn Lao động tỉnh.

*** Số lượng cờ thi đua: 14 cờ**

1. Đối với Công đoàn cấp trên cơ sở: 5 cờ

- Khối LĐLĐ các huyện, thành phố 9 đơn vị được xét : 3 cờ (1 cờ dẫn đầu, 2 cờ xuất sắc).

- Khối các Công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức, Công đoàn Các khu Công nghiệp được xét : 2 cờ (1 cờ dẫn đầu, 1 cờ xuất sắc).

2. Đối với khối Công đoàn cơ sở HCSN, doanh nghiệp: 5 cờ

- Khối CĐCS xã, phường, thị trấn: 01 cờ

- Khối CĐCS cơ quan Ban ngành huyện (kể cả CĐ Giáo dục huyện): 01 cờ.

- Khối CĐCS cơ quan Ban ngành tỉnh: 01 cờ.

- Khối doanh nghiệp toàn tỉnh : 01 cờ.

- Khối công đoàn cơ sở trực thuộc các Công đoàn ngành Y tế, Nông nghiệp và PTNT, Giao thông vận tải: 01 cờ. (trừ CĐCS các doanh nghiệp trực thuộc Công đoàn ngành).

3. Đối với khối CĐCS trường học: 4 cờ

- CĐCS khối THPT + Trung tâm GDTT 1 cờ

- CĐCS khối THCS 1 cờ;

- CĐCS khối Tiểu học 1 cờ;

- CĐCS khối Mẫu giáo, Mầm non 1 cờ.

* Đối với CĐCS trường học, các LĐLĐ huyện, thành phố xét đề nghị LĐLĐ tỉnh tặng cờ thi đua xuất sắc cho các CĐCS trường học theo các tiêu chí sau đây:

*** Tiêu chí:**

- CĐCS đạt vững mạnh xuất sắc 3 năm liên tục trở lên và năm học đề nghị xét cờ tiếp tục đạt vững mạnh xuất sắc, đã được LĐLĐ tỉnh tặng bằng khen liên tục 3 năm hoặc bằng khen của Công đoàn Giáo dục Việt Nam;

- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu dẫn đầu phong trào thi đua theo năm học và phong trào thi đua yêu nước do LĐLĐ tỉnh phát động;
- Công tác quản lý dự toán, quyết toán, thu chi tài chính đúng quy định;
- Tổ Công đoàn đạt vững mạnh và vững mạnh xuất sắc đạt 80% trở lên;
- 90% nữ giáo viên đạt phong trào thi đua “Giỏi việc trường, đảm việc nhà”;
- Ban nữ công, Ủy ban kiểm tra đạt loại xuất sắc;
- Ban thanh tra nhân đạt xếp loại tốt trở lên;
- Không có CBGV, NV bị kỷ luật;
- Chi bộ, đảng bộ đạt trong sạch vững mạnh.

Điều 12. Bằng khen của Liên đoàn Lao động tỉnh.

+ Cá nhân: Có thành tích xuất sắc (theo 5 tiêu chuẩn đã nêu) các Công đoàn cấp trên cơ sở được đề nghị về LĐLĐ tỉnh với tỷ lệ bằng 30% trong tổng số cá nhân được xét khen cùng kỳ.

+ Tập thể Công đoàn cơ sở: Có thành tích xuất sắc được đề nghị về LĐLĐ tỉnh khen theo tỷ lệ bằng 30% trong tổng số tập thể CĐCS được Công đoàn cấp trên cơ sở xét khen cùng kỳ.

Liên đoàn Lao động tỉnh không tặng Bằng khen đối với tổ công đoàn trực thuộc công đoàn cơ sở của huyện, thành phố, công đoàn ngành (trừ CĐCS trực thuộc LĐLĐ tỉnh).

* Đối với công đoàn cơ sở trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh: (Trường Cao đẳng Bến Tre)

+ Cá nhân: xét 3% cán bộ và đoàn viên công đoàn trong đơn vị có thành tích xuất sắc (theo 5 tiêu chuẩn đã nêu) đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh tặng bằng khen.

+ Tập thể: Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh tặng bằng khen không quá 20% tổ hoặc công đoàn bộ phận đạt thành tích xuất sắc (theo 5 tiêu chuẩn đã nêu)

* Đối với 2 đơn vị trực thuộc là Trường Cao đẳng nghề Đồng Khởi và Cty TNHH DV TM DL Cồn Phụng.

+ Cá nhân: xét 5% CNVCLĐ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đề nghị về LĐLĐ tỉnh tặng Bằng khen.

+ Tập thể: xét 20% tập thể phòng ban, nghiệp vụ đề nghị LĐLĐ tỉnh khen.

Ngoài ra, Liên đoàn Lao động tỉnh sẽ tặng bằng khen cho công đoàn cấp trên cơ sở và công đoàn cơ sở trực thuộc đạt vững mạnh xuất sắc.

Điều 13: Giấy khen của Công đoàn cấp trên cơ sở: (trừ CĐ giáo dục huyện)

- Công đoàn cấp trên cơ sở được xét khen thưởng hàng năm như sau:

+ Đối với tập thể được xét không quá 50% trên tổng số CĐCS trực thuộc.

+ Đối với cá nhân được xét không quá 5% trên tổng số Công đoàn viên.

Điều 14: Mức tiền thưởng kèm theo các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng:

- Tiền thưởng do cấp đề nghị chi. (cấp nào đề nghị, cấp đó chi tiền thưởng) nhưng không quá mức quy định chung.

- Liên đoàn Lao động tỉnh chi thưởng trong các trường hợp sau:

+ Cờ thi đua của LĐLĐ tỉnh thưởng cho các khối thi đua (14 cờ);

+ Các hình thức thi đua do LĐLĐ tỉnh đề nghị Tổng Liên đoàn khen;

- Mức tiền thưởng kèm theo các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng trong hệ thống công đoàn được tính trên cơ sở mức lương tối thiểu chung do Chính phủ quy định đang có hiệu lực vào thời điểm ban hành quyết định khen thưởng nhân với hệ số quy định và làm tròn số lên hàng chục ngàn đồng, cụ thể như sau:

	DANH HIỆU THI ĐUA	MỨC TIỀN THƯỞNG (Được tính theo hệ số quy định dưới đây nhân với mức lương tối thiểu chung)
01	Chiến sĩ thi đua toàn quốc	4,5
02	Chiến sĩ thi đua Tổng Liên đoàn	3,0
03	Chiến sĩ thi đua cơ sở	1,0
04	Tập thể lao động xuất sắc	1,5
05	Tập thể lao động tiên tiến	0,8
06	Lao động tiên tiến	0,3
07	Cờ thi đua của Chính phủ	24,5
08	Cờ thi đua của TLD: + Toàn diện	15,5
	+ Chuyên đề	10,0
Cờ thi đua của Liên đoàn Lao động tỉnh		
09	Cờ dẫn đầu	9,0
10	Cờ xuất sắc	8,5
11	Cờ toàn diện tặng CĐCS	7,0
12	Cờ Chuyên đề	6,0

13	Bảng khen TLĐ:		
	+ Bảng khen toàn diện:	- Cá nhân	1,0
		- Tập thể	2,0
	+ Bảng khen chuyên đề:	- Cá nhân	0,7
- Tập thể		1,4	
14	Bảng Lao động sáng tạo		1,3
15	Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn”		0,6
Bảng khen của Liên đoàn Lao động tỉnh:			
16	Bảng khen Toàn diện:	- Tập thể	1,0
		- Cá nhân	0,5
17	Bảng khen Chuyên đề	- Tập thể	0,8
		- Cá nhân	0,4
18	Giấy khen của Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.		
	- Tập thể:		0,4
	- Cá nhân:		0,2
19	CĐCS chỉ khen thưởng tập thể và cá nhân không dưới 50%, và không hơn mức khen thưởng của công đoàn cấp trên cơ sở.		

Điều 15: Thủ tục đề nghị.

- Bảng khen cá nhân: danh sách đề nghị và tóm tắt thành tích.
 - Bảng khen tập thể: báo cáo tóm tắt thành tích và xác nhận cấp ủy cơ sở hoặc chính quyền (nơi chưa có cấp ủy).
 - Cờ LĐLĐ tỉnh: báo cáo thành tích và nêu những nét nổi bật có xác nhận như bằng khen tập thể.
 - Tờ trình của công đoàn cấp trên cơ sở và ý kiến cấp ủy cùng cấp.
- Riêng đơn vị đề nghị Tổng Liên đoàn khen sẽ có hướng dẫn riêng.

Điều 16: Điều khoản thi hành.

- Quy định này thay thế Quy định số 03/QĐ- LĐLĐ ngày 23/9/2011 của LĐLĐ tỉnh và được triển khai thực hiện trong hệ thống công đoàn của tỉnh. Riêng công đoàn cấp trên cơ sở căn cứ vào quỹ khen thưởng cụ thể hóa chi tiêu của cấp mình để xét khen thưởng theo quy định. Có gì vướng mắc báo cáo về LĐLĐ tỉnh (qua Ban CS – PL) trao đổi.

- Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký. / *ngf*

Nơi nhận:

- Thường trực;
- BTV LĐLĐ tỉnh;
- LĐLĐ huyện, thành phố.
- Các CĐ ngành, CĐVC
CĐ Các khu CN
- CĐCS trực thuộc.
- Các đơn vị trực thuộc.
- Các Ban LĐLĐ tỉnh
- Lưu Vp, CS - PL. *ngf*

} thực hiện

